

**THÔNG TƯ**

**Quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập cảnh thi hài,  
hài cốt, tro cốt về Việt Nam**

- Căn cứ Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài ngày 18/6/2009;
- Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;
- Căn cứ Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;
- Căn cứ Nghị định số 103/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm và kiểm dịch y tế biên giới;
- Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 10/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao;

Bộ Ngoại giao quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập cảnh thi hài, hài cốt, tro cốt về Việt Nam như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập cảnh thi hài, hài cốt, tro cốt (sau đây gọi là Giấy phép) về Việt Nam bằng đường không, đường bộ, đường thủy và đường sắt.
2. Việc đưa thi hài, hài cốt, tro cốt của liệt sĩ, quân tình nguyện Việt Nam về nước từ các nước có chung đường biên giới với Việt Nam do Bộ Quốc phòng thực hiện không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

**Điều 2. Nguyên tắc đưa thi hài, hài cốt, tro cốt về Việt Nam**

1. Việc đưa thi hài, hài cốt, tro cốt về Việt Nam phải phù hợp với nguyện vọng của thân nhân người chết, truyền thống của dân tộc và phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam được quy định tại Điều 4 Thông tư này cấp Giấy phép.
2. Việc vận chuyển thi hài, hài cốt, tro cốt qua biên giới phải tuân thủ các quy định pháp luật về hải quan, kiểm dịch y tế của Việt Nam và của nước ngoài có liên quan.
3. Các chi phí liên quan tới việc đưa thi hài, hài cốt, tro cốt về Việt Nam do người đề nghị cấp Giấy phép hoặc thân nhân người chết chi trả.

### **Điều 3. Thi hài, hài cốt, tro cốt được phép đưa về Việt Nam**

1. Trừ trường hợp nêu tại khoản 3 Điều này, thi hài, hài cốt, tro cốt có thể đưa về Việt Nam, nếu người chết là:

a. Công dân Việt Nam có đăng ký thường trú tại Việt Nam;

b. Người Việt Nam cư trú ở nước ngoài có thân nhân (cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, chồng, vợ, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, cháu ruột của người chết là ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại) thường trú tại Việt Nam;

c. Người nước ngoài thường trú tại Việt Nam.

2. Việc đưa về Việt Nam thi hài, hài cốt, tro cốt của những người thuộc diện chưa được phép nhập cảnh vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, được xem xét giải quyết đối với từng trường hợp cụ thể.

3. Không đưa về Việt Nam thi hài của người chết do mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007 (bệnh cúm A-H5N1; bệnh dịch hạch; bệnh đậu mùa; bệnh sốt xuất huyết do vi rút Ê-bô-la (*Ebola*); Lát-sa (*Lassa*) hoặc Mác-bóc (*Marburg*); bệnh sốt Tây sông Nin (*Nile*); bệnh sốt vàng; bệnh tả; bệnh viêm đường hô hấp cấp nặng do vi rút và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới phát sinh chưa rõ tác nhân gây bệnh).

### **Điều 4. Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép**

Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép là Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc cơ quan khác được ủy quyền thực hiện chức năng lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi chung là Cơ quan đại diện) nơi có người chết hoặc Cơ quan đại diện kiêm nhiệm nước đó hoặc Cơ quan đại diện nơi thuận tiện nhất, nếu ở nước có người chết không có Cơ quan đại diện.

### **Điều 5. Người đề nghị cấp Giấy phép**

Cá nhân, pháp nhân, cơ quan, tổ chức có thể đề nghị cấp Giấy phép nêu thuộc các trường hợp sau:

1. Thân nhân của người chết;

2. Người được thân nhân của người chết ủy quyền bằng văn bản;

3. Cơ quan/đơn vị chủ quản của người chết; hoặc bạn bè, người quen của người chết, nếu người chết không có thân nhân hoặc thân nhân không phản đối việc đưa thi hài, hài cốt, tro cốt về nước.

## **Điều 6. Thủ tục cấp Giấy phép**

1. Người đề nghị cấp Giấy phép nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

a/ 01 đơn đề nghị đưa thi hài, hài cốt, tro cốt về nước theo mẫu số 01/ NG-LS ban hành kèm theo Thông tư này;

b/ Giấy tờ chứng minh người đề nghị thuộc diện nêu tại Điều 5 Thông tư này:

- 01 bản chụp hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh của người đề nghị;

- 01 bản chụp giấy tờ chứng minh quan hệ thân nhân với người chết;

- 01 bản chụp sổ hộ khẩu của người đề nghị trong trường hợp người chết thuộc diện nêu tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư này;

- 01 bản gốc văn bản ủy quyền trong trường hợp người đề nghị thuộc diện nêu tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này;

- 01 bản gốc văn bản đề nghị trong trường hợp người đề nghị là cơ quan, đơn vị chủ quản của người chết nêu tại khoản 3 Điều 5 Thông tư này;

c/ Giấy tờ chứng minh người chết thuộc diện nêu tại Điều 3 Thông tư này:

- Bản gốc hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh của người chết (nếu có);

- 01 bản chụp Giấy phép thường trú tại Việt Nam của người chết trong trường hợp người chết thuộc diện nêu tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư này;

- 01 bản chụp giấy chứng tử do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài hoặc Cơ quan đại diện cấp;

- 01 bản chụp giấy chứng nhận vệ sinh, kiểm dịch y tế do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp (đối với thi hài); giấy chứng nhận khai quật và giấy chứng nhận vệ sinh, kiểm dịch y tế do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp (đối với hài cốt); giấy chứng nhận hỏa thiêu thi hài (đối với tro cốt);

- 01 bản chụp Đơn xin phép mang thi hài, hài cốt, tro cốt của người thân về chôn cất, bảo quản tại địa phương theo mẫu số 02/NG-LS có xác nhận đồng ý của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn của Việt Nam cấp hoặc cơ quan quản lý nghĩa trang, nếu người chết thuộc diện nêu tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép có thể nộp trực tiếp tại Cơ quan đại diện hoặc gửi qua đường bưu điện.

### 3. Việc giải quyết của Cơ quan đại diện:

3.1. Đối với trường hợp nêu tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này, sau khi kiểm tra hồ sơ thấy đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Thông tư này, Cơ quan đại diện tiến hành các việc sau:

- Cấp Giấy phép theo mẫu số 03/NG-LS ban hành kèm theo Thông tư này, đóng dấu hủy vào hộ chiếu Việt Nam của người chết (nếu có) và trả kết quả cho người đề nghị cấp Giấy phép trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thông báo việc cấp Giấy phép cho Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao, Hải quan cửa khẩu, Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cửa khẩu nơi nhập cảnh thi hải, hải cốt, tro cốt.

- Thông báo hủy giá trị sử dụng hộ chiếu của người chết là công dân Việt Nam cho Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an.

- Ghi vào Sổ cấp phép nhập cảnh thi hải, hải cốt, tro cốt theo mẫu số 04/NG-LS ban hành kèm theo Thông tư này.

3.2. Đối với trường hợp nêu tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này, Cơ quan đại diện gửi điện ghi rõ các chi tiết nhân thân của người chết về Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao có công văn trao đổi với các cơ quan liên quan trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được điện của Cơ quan đại diện và có điện trả lời cho Cơ quan đại diện trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến phản hồi của các cơ quan liên quan.

Trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đồng ý của Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện cấp Giấy phép và trả lời kết quả cho người đề nghị.

### **Điều 7. Lưu trữ hồ sơ**

1. Hồ sơ xin cấp Giấy phép nhập cảnh thi hải, hải cốt, tro cốt về Việt Nam bao gồm các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư này.

2. Cơ quan đại diện phải bảo quản chặt chẽ, thực hiện lưu trữ hồ sơ theo thời hạn sau:

- 03 năm đối với hồ sơ xin cấp Giấy phép nhập cảnh thi hải, hải cốt, tro cốt;

- Không hạn định đối với Sổ cấp phép nhập cảnh thi hải, hải cốt, tro cốt.

### **Điều 8. Khiếu nại, tố cáo**

1. Cá nhân, pháp nhân, cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại, tố cáo đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong việc cấp Giấy phép.

2. Các khiếu nại, tố cáo nêu tại khoản 1 Điều này được giải quyết theo các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, bãi bỏ các mẫu số 05/NG-LS “Đơn xin đưa thi hài, di hài về nước”, mẫu số 14/NG-LS “Giấy phép nhập cảnh thi hài, di hài”, mẫu số 15/NG-LS “Sổ cấp phép nhập cảnh thi hài, di hài” ban hành kèm theo Quyết định số 05/2002/QĐ-BNG ngày 30/07/2002 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

2. Cục trưởng Cục Lãnh sự, Thủ trưởng các Cơ quan đại diện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Cơ quan đại diện phản ánh kịp thời về Bộ Ngoại giao để được hướng dẫn giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP TƯ Đảng và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các cơ quan TƯ của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Vụ LPQT (để kiểm tra);
- Lưu VP, LS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Thanh Sơn*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
*Socialist Republic of Vietnam*  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
*Independence - Freedom - Happiness*

**ĐƠN XIN ĐƯA THI HÀI, HÀI CỐT, TRO CỐT VỀ VIỆT NAM**  
 APPLICATION FOR A PERMIT FOR CORPSE, BONES, BODY ASH TO ENTER VIETNAM

Người làm đơn/ *Applicant*.....

Ngày sinh..... Nơi sinh.....

*Date of Birth:* ..... *Place of Birth:* .....

Hộ chiếu/Giấy tờ đi lại số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:..... Nước cấp:.....

*Passport/Travel Document number:* ..... *Date of issue:* ..... *Place of issue:* ..... *Country of Issue* .....

Nơi thường trú:.....

*Address:*

**Đề nghị Đại sứ quán/Tổng Lãnh sự quán Việt Nam cấp Giấy phép nhập cảnh cho thi hài, hài cốt, tro cốt của:**  
***Hereby requests the Embassy/the Consulate General of Vietnam to issue an entry permit for corpse, bones, body ash of:***

Họ tên người chết:.....

*Decedent's full name:*

Ngày sinh:..... Nơi sinh:..... Giới tính:  Nam  Nữ

*Date of Birth:* ..... *Place of Birth:* ..... *Sex:*  Male  Female

Nơi thường trú:.....

*Address:*

Hộ chiếu/Giấy tờ đi lại số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

*Passport/Travel document number:* ..... *Date of issue:* ..... *Place of issue:* .....

Chết lúc:.....giờ....., ngày.....tháng.....năm..... Nơi chết:.....

*Died on* ..... *dd* ..... *mm* ..... *yyyy* ..... *Place of Death* .....

Lý do chết:.....

*Cause of death:*

Giấy chứng tử số, ngày cấp, cơ quan cấp:.....

*Number, Issuing date and Authority of the Certificate of Death:*

Đề đưa về Việt Nam an táng tại:.....

*To be moved to Vietnam to bury at*

Nhập cảnh tại:  Tân Sơn Nhất  Nội Bài  Nơi khác..... Số chuyến bay:..... Cửa hãng:.....

*Port of entry* .....  *Others:* ..... *Flight number:* ..... *Air company:* .....

Dự kiến ngày nhập cảnh:.....

*Proposed date of entry:*

**Thông tin về người đi kèm thi hài, hài cốt, tro cốt/ *Details of the person accompanying the corpse/ bones/ body ash:***

Họ và tên:.....

*Full name*

Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....

*Date of Birth:* ..... *Place of Birth:* .....

Nơi thường trú:.....

*Address:*

Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:..... Nước cấp:.....

*Passport number:* ..... *Date of issue:* ..... *Place of issue:* ..... *Country of issue* .....

....., ngày..... tháng..... năm.....

*dd* ..... *mm* ..... *yyyy* .....

**Người làm đơn/ *Applicant***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**ĐƠN XIN PHÉP MANG THI HÀI, HÀI CỐT, TRO CỐT**  
**CỦA NGƯỜI THÂN VỀ CHÔN CẮT, BẢO QUẢN TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

**Kính gửi: Ủy ban Nhân dân xã/ phường/ thị trấn ...**  
**huyện/ quận ...**  
**tỉnh/ thành phố ...**

Tôi tên là: .....

Cư trú tại .....

.....  
Làm đơn này đề nghị UBND xã/ phường cho phép gia đình tôi được mang thi hài/ hài cốt/ tro cốt của:

Họ và tên người chết: .....

Ngày sinh: ..... nơi sinh: ..... quan hệ: .....

Ngày chết: ..... nơi chết: .....

Về chôn cất/ bảo quản tại .....

.....  
Gia đình chúng tôi mong được UBND xã/ phường/ thị trấn xem xét và chấp thuận./.

Ý kiến của UBND xã/ phường/ thị trấn  
(ghi rõ đồng ý hay không đồng ý)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Ngày ... tháng .... năm ....

Người làm đơn  
(ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ... tháng .... năm ....  
TM. UBND xã/ phường/ thị trấn...  
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(Tên Cơ quan đại diện)  
Tại.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*

## GIẤY PHÉP NHẬP CẢNH THI HÀI, HÀI CỐT, TRO CỐT

..... nước CHXHCN Việt Nam tại .....

- Theo đề nghị của ..... ngày ...../...../.....;
- Căn cứ vào Giấy phép xuất cảnh số..... ngày...../...../.....;

do cơ quan..... cấp;

Cấp giấy phép nhập cảnh Việt Nam cho:

Thi hài/ hài cốt/ tro cốt của:.....

Sinh ngày:...../...../..... tại.....

Thời gian chết:.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi chết: .....

Nguyên nhân chết: .....

Địa điểm nhập cảnh Việt Nam:.....

Đi bằng phương tiện: (đối với trường hợp đi bằng đường không ghi rõ số chuyến bay).....

Thời gian dự định nhập cảnh Việt Nam:.....

Người đi kèm thi hài/ hài cốt/ tro cốt (nếu có): ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi thường trú, số và ngày cấp hộ chiếu:.....

.....  
.....

....., ngày.....tháng.....năm.....  
(ký, đóng dấu cơ quan và dấu chức danh)



Mẫu số: 04/NG-LS

**SỔ CẤP PHÉP NHẬP CẢNH THI HÀI, HÀI CỐT, TRO CỐT**  
**Quyển số.....Năm.....**

Số giấy phép	Ngày cấp	Họ tên người chết	Năm sinh	Ngày chết	Lý do chết	Họ tên, số Hộ chiếu người đề nghị	Ghi chú (các chi tiết nhập cảnh)

www.LuatVietnam.vn